

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày 19/5/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Tiến Thanh

Ông Trịnh Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Lê Văn T**; sinh năm 1963 tại huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị C; vợ: Nguyễn Thị Ch và 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 30/12/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” đã được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách ngày 30/12/2018, chưa được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1964. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957. Vắng mặt.

2. Ông Trần Văn Y, sinh năm 1976. Vắng mặt.

3. Ông Lê Văn L, sinh năm 1968. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T và ông Nguyễn Trọng T cùng ở thôn Th, xã Th, huyện L đều làm trang trại chăn nuôi sát với nhau. Quá trình sinh sống trước đây giữa Lê Văn T và ông Nguyễn Trọng T đã có mâu thuẫn với nhau và nhiều lần xảy ra xô xát, đánh nhau.

Chiều ngày 09/12/2019, khi kiểm đếm dê tại chuồng nuôi, ông Nguyễn Trọng T phát hiện thiếu một con dê nên đi xung quanh khu vực trang trại chăn nuôi của mình để tìm con dê bị lạc. Khi gặp bà Nguyễn Thị L ở cùng thôn đang làm cỏ ở ruộng gần trang trại của mình thì bà L cho biết trước đó có nhìn thấy con dê ăn cỏ phía sau nhà Lê Văn T. Khoảng 17^h30' cùng ngày, ông T đi bộ từ trang trại của gia đình mình sang trang trại của gia đình Lê Văn T để tìm con dê bị lạc. Khi ông T đi vào khu vực bờ ruộng của trang trại gia đình Lê Văn T thì T nhìn thấy và nói “địt mẹ thằng tê mi đi sang đây mà không nói gì à, mi có biết đây là đất của ai không”. Nghe vậy, ông T nói lại “đây là đất tập thể, không phải đất của ông, tôi đi sang đây để tìm con dê”. Nói xong, ông T tiếp tục đi tìm dê nhưng không thấy nên quay lại để về. Khi ông T đi về đến khu vực lối dẫn vào chòi của trang trại gia đình Lê Văn T thì T cũng từ trong chòi đi ra. T lấy một đoạn gậy xoan tươi có chiều dài 91cm, đường kính 03cm ở đống củi ngay gần đó, đi về phía ông T. Khi đi đến đối diện ông T thì T nói “địt mẹ thằng kia mày thích không”, đồng thời cầm đoạn gậy xoan vụt ngang một cái theo chiều từ phải qua trái trúng cẳng tay trái của ông T, làm ông T bị ngã ngồi xuống cạnh ruộng. T tiếp tục dùng gậy xoan định đánh tiếp thì ông T ôm tay bỏ chạy, vừa chạy vừa kêu la “ôi làng ơi! cứu tôi với, thằng T đánh gãy tay tôi rồi”. T tiếp tục lừa theo ông T để đánh nhưng ông T đã chạy qua khu vực bờ rào nên T dừng lại không đuổi theo nữa. Ông T chạy về nhà thì được anh L, anh Y là người cùng thôn dùng que nẹp tay, sau đó đưa đến bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng T, tỉnh Ninh Bình phẫu thuật và bó bột.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ông Nguyễn Trọng T vào hồi 21^h15' ngày 09/12/2019 tại Công an xã Th, xác định: Cẳng tay trái đã được bó bột, theo báo cáo của ông Nguyễn Trọng T, ông bị gãy kín hai xương cẳng tay trái, phải ra bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng T, Ninh Bình chụp X quang và bó bột. Ngoài ra không còn dấu vết nào khác do ngoại lực tác động.

Ngày 10/12/2019 ông Nguyễn Trọng T nhập viện điều trị vết thương tại Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng T, tỉnh Ninh Bình đến ngày 16/12/2019 ra viện về nhà điều trị theo đơn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 761/2019/TTPY ngày 26/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận, tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Trọng T là 18%. Trong đó: Chấn thương vùng cẳng tay trái làm gãy 02 xương cẳng tay trái, đã được phẫu thuật kết hợp xương 02 cẳng tay trái, hiện còn hình ảnh gãy 02 xương cẳng tay trái đã cố định bằng nẹp 15%; Sẹo mổ kết hợp xương vùng mặt sau ngoài cẳng tay trái, kích thước sẹo trung bình 02%; Sẹo mổ kết hợp xương vùng mặt sau trong cẳng tay trái, kích thước sẹo trung bình 02%.

Về bồi thường thiệt hại: Theo yêu cầu bồi thường của bị hại gồm các khoản sau:

- Sơ cứu ban đầu (không có hóa đơn) gồm: Thuê xe taxi đi + về 800.000 đồng, chụp phim 100.000đ, tiền công, băng, thuốc 500.000, mua gạc đeo tay 250.000đ, tiền ăn tối 300.000đ. Tổng 1.950.000 đồng.

- Điều trị tại bệnh viện từ ngày 10/12/2019 đến ngày 16/12/2020 ra viện chi phí gồm: Thuê xe Taxi đi + về 800.000 đồng, mua nẹp 2 xương cẳng tay (mua ngoài không có hóa đơn) 2.000.000 đồng, mua đinh và mũi khoan xương (mua ngoài không có hóa đơn) 1.800.000 đồng, viện phí 3.168.717 đồng (có hóa đơn), mua thuốc (có hóa đơn) 330.000 đồng, mua thuốc (có hóa đơn) 283.000 đồng, tiền ăn 7 ngày của người chăm sóc và người bệnh 150.000đ/1 người /ngày x 2 người x 7 ngày = 2.100.000đ. Tổng 10.481.717 đồng.

- Chi phí khám lại và tháo bột: Thuê xe đi + về 800.000 đồng, lấy thuốc về nhà tiêm (không có hóa đơn) 250.000đ đồng, tiền ăn trong ngày 150.000 đồng, chụp phim (có hóa đơn) 97.000 đồng, tháo băng, cắt chỉ, thay băng (không có hóa đơn) 150.000 đồng, mua gạc đeo tay (không có hóa đơn) 250.000 đồng. Tổng: 1.697.000 đồng.

- Công của người chăm sóc người bệnh: 7 ngày x 220.000đ/ngày = 1.540.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của bị hại không lao động được từ ngày 10/12/2019 đến nay là 05 tháng x 5.000.000 đồng/tháng = 25.000.000 đồng.

- Bồi thường số tiền 5.000.000 đồng chi phí khi tháo đinh.

Tổng cộng các khoản: 45.668.717 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền 25.000.000 đ (Hai mươi lăm triệu đồng) số tiền còn lại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp.

Vật chứng: 01 đoạn gậy xoan có chiều dài 91cm, đường kính 03cm, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc chờ xử lý.

Cáo trạng số 25/CTr-VKS-HL ngày 22 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 31/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền từ 40.536.717đ đến 43.543.717đ. Chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đ, buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền còn lại 15.563.717đ đến 18.543.000đ

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy xoan có chiều dài 91cm, đường kính 03cm, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc chờ xử lý.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để cải tạo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa hai bên từ trước, nên khoảng 17^h30' ngày 09/12/2019 khi Lê Văn T nhìn thấy ông Nguyễn Trọng T đi sang khu vực trang trại của gia đình mình ở thôn Th, xã Th để tìm dê bị lạc. Lê Văn T đã chửi bới, sau đó dùng một đoạn gậy xoan tươi có chiều dài 91cm, đường kính 03cm vụt ngang một cái theo chiều từ phải qua trái trúng cẳng tay trái của ông T, làm ông T bị ngã ngồi xuống cạnh nương. T tiếp tục dùng gậy xoan định đánh tiếp thì ông T ôm tay bỏ chạy, vừa chạy vừa kêu la “ôi làng ơi! cứu tôi với, thằng T đánh gãy tay tôi rồi”. T tiếp tục lùa theo ông T để đánh nhưng ông T đã chạy qua khu vực bờ rào nên T dừng lại không đuổi theo nữa. Ông T chạy về nhà được anh L, anh Y là người cùng thôn dùng que nẹp tay, sau đó đưa đến Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng T, tỉnh Ninh Bình phẫu thuật và điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 761/2019/TTPY ngày 26/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Trọng T là 18%.

Hành vi dùng gậy xoan là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn Trọng T của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự .

[3] *Xét tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được tôn trọng về sức khỏe được pháp luật bảo vệ. Hành vi gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu trong khu vực dân cư. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] *Xét về tình tiết nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Ngày 30/12/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 30/12/2018 hết thời gian thử thách, chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục phạm tội thuộc trường

hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại xảy ra, bố bị cáo là người có công với cách mạng được Bộ tư lệnh Quân khu 4 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó cần áp dụng các quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đối với bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Theo yêu cầu bồi thường của bị hại các khoản sau:

- Chi phí điều trị gồm: Tiền điều trị tại bệnh viện theo bảo hiểm 3.168.717 đồng, tiền thuốc mua ngoài (có hóa đơn) 613.000 đồng, chụp phim 2 lần (1 lần sơ cứu ban đầu không có hóa đơn và 1 lần sau khi tháo bột có hóa đơn) 197.000 đồng. Tổng 3.978.717 đồng là các khoản chi phí hợp lý và thực tế nên chấp nhận buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường.

- Mua nẹp 2 xương cẳng tay, đinh và mũi khoan xương (mua ngoài không có hóa đơn) 3.8000.000đ; gạc đeo tay mua ngoài (không có hóa đơn) 500.000đ; tháo băng, cắt chỉ, thay băng (không có hóa đơn) 150.000đ; tiền công, băng, thuốc (dịch vụ khi sơ cứu vết thương không có hóa đơn) 500.000đ. Tổng 4.950.000 đồng, mặc dù các khoản này không có hóa đơn chứng minh nhưng đây là các khoản chi phí thực tế cho việc phục vụ điều trị bệnh nhân nên cần chấp nhận cho bị hại.

- Đối với khoản tiền mua thuốc về nhà tiêm 250.000đ không có hóa đơn, không có chỉ định của bác sỹ nên không chấp nhận.

- Tiền thuê xe Taxi đi, về 3 lượt (1 lượt đi, về sơ cứu vết thương; 1 lượt đi, về khi điều trị và 1 lượt đi, về khi tháo bột) 2.400.000 đồng. Chấp nhận một lượt thuê xe Taxi đi, về khi đi cấp cứu là 800.000 đồng, hai lần đi và về điều trị, tháo bột lúc này bệnh đã ổn định nên chỉ chấp nhận tiền vé xe đi bằng phương tiện xe khách, mỗi lượt đi và về 400.000 đồng x 2 người x 2 lượt 800.000 đồng. Tổng 1.600.000 đồng.

- Tiền công của người chăm sóc 07 ngày x 220.000đ/ngày = 1.540.000 đồng là phù hợp ở mức lao động phổ thông ở địa phương nên chấp nhận.

- Tiền ăn uống hằng ngày theo yêu cầu của bị hại là 1 ngày đi sơ cứu vết thương 300.000 đồng, 8 ngày nằm viện, thuốc bột x 150.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng. Tổng 1.500.000 đồng có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu tiền ăn uống của người chăm sóc 07 ngày là 1.050.000 đồng, khoản tiền ăn của người chăm sóc đã được chấp nhận trong khoản tiền công người chăm sóc ở trên, nên không chấp nhận yêu cầu này.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập trong thời gian 05 tháng không lao động được theo yêu cầu của bị hại là 5.000.000 đồng/tháng x 5 tháng = 25.000.000 đồng. Xét thấy do bị hại hiện nay đang phải đóng đinh ở tay, khả năng lao động chưa có nên việc bị hại yêu cầu khoản tiền mất thu nhập là phù hợp với thu nhập phổ thông hiện nay tại địa phương nên có căn cứ chấp nhận.

- Do thương tích của ông T phải chịu 18% sức khỏe nên cần buộc bị cáo phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương đương 07 tháng lương cơ sở 1.490.000 đồng x 07 tháng = 10.430.000 đồng.

Tổng cộng các khoản được chấp nhận 48.998.717 đồng. Đã bồi thường được 25.000.000 đồng số còn lại buộc bị cáo bồi thường tiếp 23.998.717 đồng.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường khi tháo đinh. Do bị hại hiện nay chưa tháo đinh nên giành quyền cho bị hại đối với khoản tiền chi phí cho việc tháo đinh khi đủ các điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật dân sự.

[6] Vật chứng: Một đoạn gậy xoan có chiều dài 91cm, đường kính 03cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1, 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 584, 585, 590, 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2019.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Lê Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Trọng T các khoản tiền sau:

- Tiền điều trị tại bệnh viện, tiền thuốc, chụp phim 3.978.717 đồng.
 - Tiền mua nẹp xương cẳng tay, đinh và mũi khoan xương, tháo băng, cắt chỉ 4.950.000 đồng.
 - Tiền thuê Taxi đi cấp cứu, điều trị, tháo bột (đi và về) 1.600.000 đồng.
 - Tiền công của người chăm sóc 07 ngày x 220.000đ/ngày = 1.540.000 đồng.
 - Tiền ăn uống hằng ngày trong thời gian điều trị 1.500.000 đồng.
 - Tiền mất thu nhập trong thời gian 05 tháng không lao động là 5.000.000 đồng/tháng x 5 tháng = 25.000.000 đồng.
 - Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 07 tháng x 1.490.000 đồng = 10.430.000 đồng.
- Tổng cộng 48.998.717 đồng, bị cáo đã bồi thường được 25.000.000 đồng số còn lại 23.998.717 đồng buộc bị cáo bồi thường tiếp.

Giành quyền cho bị hại đối với khoản tiền chi phí cho việc tháo đinh khi đủ các điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật dân sự.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gãy xoan có chiều dài 91cm, đường kính 03cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 23/BBVC-CCTHA ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.199.900 đồng (Một triệu một trăm chín mươi chín nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc.
- Cơ quan THA hình sự huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THA dân sự huyện Hậu Lộc.
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Thị Nga